|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: |  |

**HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM**

**SỬ DỤNG MÁY TÍNH CẦM TAY**

Thời gian thực hiện:(01 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được cấu tạo của máy tính cầm tay (MTCT) (các phím bấm, tính năng của các phím trên MTCT).

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự tìm hiểu một số MTCT mà học sinh thường dùng ở nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực sử dụng công cụ toán học: Dùng MTCT để tính toán các dạng toán.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học: thực hiện được các thao tác phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để vận dụng các kiến thức trên để giải các bài có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

Bồi dưỡng trí tưởng tượng, hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, mỗi học sinh một lá cờ giấy tự cắt, mỗi tổ một là cờ vải, mỗi tổ chuẩn bị một thước dây.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ tìm hiểu một số loại MTCT trong đời sống và một số phím chức năng chính.

**b) Nội dung:** Học sinh tìm tòi được một số loại MTCT và sử dụng cơ bản một số phím chính.

 **c) Sản phẩm:** Kể tên được một số loại MTCT mà học sinh biết sử dụng thành thạo các phím chính.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi:- Hãy nêu một số MTCT mà em biết?- Hãy nêu một số phím chức năng chính?**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- Thảo luận cặp đôi và đưa ra một số loại MTCT.- Nêu ra được một số phím chính và chức năng của nó.**\* Báo cáo, thảo luận:**- GV chọn 2 cặp hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày.- HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các chức năng của một số phím cơ bản. - GV đặt vấn đề vào bài mới: hãy dùng MTCT mà em dùng để tính toán các dạng bài sau. | Một số loại MTCT: Fx500, Fx 570 ES, Fx 570 MS, Fx 570 Vn Plus…Một số phím chức năng chính:ONN : Mở máy ACShift : Tắt máy AC : Xóa màn hình (như xóa bảng nhưng các phép tính và kết quả vẫn lưu trong bộ nhớ) 1MODE : Chọn chế độ tính toán số học.  : Nhận kết quả.= |

**2. Hoạt động 2: Thực hành và trải nghiệm** (40 phút)

**Hoạt động 2.1: Các phép tính số học cơ bản (**15 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Cộng, trừ, nhân, chia hai số tự nhiên, lũy thừa của một số tự nhiên, bình phương, lập phương…

- HS biết nhập biểu thức tính toán: biểu thức hiện trên màn hình giống như trên sách, vở.

**b) Nội dung:** Học sinh đọc SGK ví dụ, thực hành được các yêu cầu trong ví dụ.

**c) Sản phẩm:** Kết quả của các phép tính nêu trong ví dụ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- Yêu cầu học sinh đọc ví dụ trong 2SGK.- Yêu cầu học sinh thảo luận và thực hành 4 nhóm thực hành ví dụ.**\* HS thực hiện nhiệm vụ :**- HS lắng nghe yêu cầu của GV và thảo luận theo nhóm**\* Báo cáo, thảo luận :**- Gv yêu cầu các nhóm thảo luận và ghi ra kết quả vào bảng phụ của nhóm.- Mời các nhóm lên treo bảng nhóm và nhận xét vòng tròn.- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định :** - GV đưa ra nhận xét của mình cho từng nhóm và đưa ra kết quả chính xác của mình trên máy chiếu.\*Vậy là qua hoạt động 1 chúng ta thấy được các công thức phép toán đều có thể tính toán ra kết quả trên MTCT. | **Ví dụ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phép tính | Bấm các phím | Kết quả |
|   |  =3+1 |   |
|   |  =3-5 |   |
|   |  =4\*6 |   |
|   |  =933333: |   |
|   |   =22 |   |
|   |  =Shift2 |   |
|   |   6=2 |   |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phép tính | Bấm các phím | Kết quả |
|   |    +(2 =)  |   |
|  |  (3+ (2 + 5\*)2=) 1  |   |
|   |      +Alphaa59 = |  |
| Phân tích   |  Shift=82 ’’’ |   |
|  |  2 Alphaax 1=8)Shift |   |
|  |  Alphaa: 8=6)Shift |   |

 |

**Hoạt động 2.2: Hoạt động 2: Luyện tập** (23 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Thực hiện được các trải nghiệm của nhóm.

- HS vận dụng được cách bấm phím để làm vài toán cơ bản.

**b) Nội dung:**

Nhóm 1 (thực hiện trên MTCT): Bài 1 (Tr129). Tính

1.  b) 

Nhóm 2 (thực hiện trên MTCT): Bài 2 (Tr129). Phân tích ra thừa số nguyên tố:

1.  b) 

Nhóm 3 (thực hiện trên MTCT): Bài 3 (Tr129). Tìm

1. ƯCLN b) 

Nhóm 4 (thực hiện trên MTCT): Số 14791 là số nguyên tố hay hợp số?

**c) Sản phẩm:** Các kết quả trên máy tính.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập :**- GV chia nhóm cho học sinh thực hành tính toán. - Yêu cầu học sinh thực hiện nội dung thực hành.**\* HS thực hiện nhiệm vụ :**- HS thực hiện nội dung đã đăng kí với giáo viên.**\* Báo cáo, thảo luận :**- GV yêu cầu HS báo cáo ra giấy, trao đổi kết quả thực hành vòng tròn với 3 nhóm trong lớp với nhau và 3 nhóm ngoài với nhau để kiểm tra nội dung kết quả.- HS các nhóm quan sát và thực hiện đầy đủ**\* Kết luận, nhận định :** - GV yêu cầu các nhóm nhận xét các nhóm được kiểm tra và chính xác hóa kết quả của HĐ2. | Hoạt động 2: Luyện tậpNhóm 1: a)  b)  Nhóm 2: a)  1.

Nhóm 3: ƯCLN Nhóm 4: Vì  Nên 14791 là hợp số. |

**\* Nhận xét bài thực hành và trải nghiệm:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học và thực hành lại máy tính các bài tập: Bài 1; Bài 2; Bài 3 trang 129.

- Ôn tập nội chương để tiết sau ôn tập chương.